

KINH ĐẠI BẢO TÍCH

QUYỂN 95

Hán dịch: Đời Đại Đường, Tam tạng Pháp sư Bồ-đề-lưu-chí.

Pháp hội 27: BỒ-TÁT THIỆN THUẬN

Tôi nghe như vậy:

Một thời Đức Phật ở tại khu vườn Kỳ-đà Cấp cô độc tại nước Xá-vệ, cùng các đại chúng: Năm trăm Thanh văn, mười ngàn Bồ-tát cung kính vây quanh.

Bấy giờ trong thành Xá-vệ có một Bồ-tát tên Thiện Thuận, đã ở nơi vô lượng Phật quá khứ gieo trồng các căn lành, kính thờ cúng dường được không thoái chuyển nơi Vô thượng Bồ-đề, an trụ đại Từ, lòng chẳng giận hờn, an trụ đại Bi rộng cứu không mỗi, an trụ đại Hỷ, khéo an pháp giới, an trụ đại Xả khổ vui bình đẳng, điều lượng ăn đúng giờ, muốn ít biết đủ, thường được chúng sinh mến nhìn, luôn đem năm giới và tám trai giới ở trong thành ấy thương xót giáo hóa, sau đó lại khuyến hóa mọi người thực hành Bố thí, Trì giới, Nhẫn nhục, Tinh tấn, Thiền định, Trí tuệ, Từ, Bi, Hỷ, Xả phạm hạnh thanh tịnh.

Bấy giờ Bồ-tát Thiện Thuận vì khiến chúng sinh thấy Phật nghe pháp nên cùng đại chúng sau trước vây quanh, sắp đi đến chỗ Đức Phật.

Thiên đế Thích dùng Thiên nhân thấy Bồ-tát Thiện Thuận thường tinh tấn hành hạnh Đầu-đà đầy đủ tịnh giới tế độ vững chắc, Thiên đế nghĩ rằng nay Bồ-tát Thiện Thuận ấy ở nơi Phạm hạnh chẳng hề biếng trễ, phải chăng là vì cầu ngôi Đế Thích hay muốn làm vua và hưởng dục lạc? Nghĩ như vậy rồi Thiên đế hóa làm bốn người trai tráng đến trước Bồ-tát Thiện Thuận nói lời xấu ác mắng nhiếc rồi lại dùng dao gậy chém đập và lấy ngói đá ném chọi vào Bồ-tát. Bồ-tát Thiện Thuận trụ sức từ cho đến nỗi chịu đựng những sự gia hại ấy mà không hề giận hờn. Thiên đế lại hóa làm bốn người trai tráng khác đến bảo Bồ-tát:

–Ôi, thưa ngài Thiện Thuận! Bọn người ác kia đánh mắng ngài thậm tệ nếu ngài bảo chúng tôi báo thù cho ngài thì chúng tôi sẽ vì ngài mà giết chết bọn ác ấy.

Bồ-tát Thiện Thuận liền nói với bốn trai tráng ấy:

–Này các thiện nam! Các anh chớ nói như vậy, nếu giết hại thì thành ác nghiệp. Dù cho có người đến chém nát thân thể tôi như lá táo, tôi hoàn toàn chẳng sinh lòng giận thù giết hại. Vì sao? Vì kẻ giết hại bị đọa địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, cho đến dù được thân người họ cũng chẳng yêu thương cha mẹ đẻ của họ, thường bị mọi người ghét bỏ. Này các thiện nam! Tất cả pháp đều có hai loại thiện và bất thiện. Do pháp bất thiện mà đọa ác đạo. Nếu y theo pháp thiện thì được phước lợi.

Bồ-tát Thiện Thuận vì muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

*Thiện ác như giống trồng
Đều theo nghiệp mà sinh
Nào có hạt giống đắng
Mà sinh trái chín ngọt
Hiện thấy pháp như vậy
Người trí phải suy xét*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Khổ báo đền ác nghiệp
Làm lành thường an vui.*

Bị từ chối, bọn người này liền bỏ đi.

Bấy giờ Thiên đế lại hóa ra khối vàng bạc châu báu, rồi sai các trai tráng đến nói với Bồ-tát ấy rằng:

–Ngài có thể phương tiện lấy của báu ấy tùy ý tiêu dùng.

Bồ-tát Thiện Thuận bảo rằng:

–Các anh chớ nói như vậy. Vì sao? Vì nghiệp trộm cắp hay khiến chúng sinh nghèo cùng hạ tiện không chỗ nương tựa. Dầu tôi có nghèo đến không đủ sống, tôi cũng không bao giờ trộm cắp. Kẻ Phàm phu ngu mê tham cầu trộm cắp. Nào có người trí lại làm nghiệp ác ấy đâu.

Bồ-tát nói kệ rằng:

*Chứa của đến ngàn ức
Lòng tham lam chẳng xả
Người trí nói người ấy
Thường nghèo khổ ở đời.
Người dù không một vật
Mà lòng luôn xả ly
Người trí nói kẻ ấy
Ở đời rất giàu sang.
Người trí lìa các ác
Tất cả đều đoan nghiêm
Người ngu do tạo nghiệp
Toàn thân đều thô xấu.
Người trí khuyên làm lành
Người ngu luôn làm ác
Thà bị người trí mắng
Chẳng cần người ngu khen.*

Nghe Bồ-tát nói như vậy các người ấy liền bỏ đi.

Thiên đế lại tự thân đến chỗ Bồ-tát tay cầm trăm ngàn lượng vàng bảo rằng:

–Vừa rồi ở trước vua Ba-tư-nặc trong thành Xá-vệ, tôi và người tranh luận, nên cần có một người làm chứng, nếu ngài có thể làm chứng nhân cho tôi, thì tôi xin tặng cả số vàng này.

Bồ-tát Thiện Thuận nói với Thiên đế:

–Ngài nên biết rằng, vọng ngữ là nghiệp bất thiện, đã tự lừa dối mình, còn dối cả Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già. Vọng ngữ có thể làm gốc cho tất cả điều ác cảm lấy ác báo: Hư tịnh giới, hoại sắc thân, hơi miệng hôi thối, lời nói ra bị người coi rẻ.

Bồ-tát Thiện Thuận nói kệ rằng:

*Người phạm vọng ngữ
Hơi miệng thường hôi
Vào ác đạo khổ
Không ai cứu được.
Phàm người vọng ngữ
Tự dối lấy mình*

*Cũng gạt trời, rỗng
Bát Bộ, Quỷ thân.
Nên biết vọng ngữ
Là gốc những ác
Phá giới thanh tịnh
Chết đọa ba đường.
Dù ông cho tôi
Vàng đầy Diêm-phù
Tôi trọn chẳng thể
Làm người vọng ngữ.*

Nghe những lời trên, Thiên đế bỏ đi rồi lại sai phu nhân Xá-chi, phu nhân Nhật quang và Ngũ kế, các phu nhân lại đến chỗ Bồ-tát Thiện Thuận thử phá tịnh giới của Bồ-tát ấy. Đêm khuya ấy, các phu nhân cùng năm trăm thanh nữ ướp hương đeo hoa đến trước Bồ-tát nói rằng:

–Các nữ nhân tôi sắc đẹp trẻ trung tình nguyện hầu dưới gối cùng ông hoan lạc.

Bồ-tát Thiện Thuận dùng mắt vô nhiễm quan sát các nữ nhân mà bảo họ rằng:

–Những kẻ cuồng loạn, những kẻ tà tâm ở địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh say đắm máu hôi dơ bất tịnh, các La-sát hung ác là thân hữu của các người chớ chẳng phải quyến thuộc của chư Thiên thanh tịnh.

Bồ-tát Thiện Thuận nói kệ rằng:

*Người ngu hôn mê nhớ bất tịnh
Nhiễm trước thân mủ máu hôi nhờn
Dục lạc mau hết đều vô thường
Đọa mãi địa ngục, súc, ngạ quỷ
Dù có biến hóa như các người
Thân hình xinh đẹp đầy thế gian
Ta trọn không sinh một niệm nhiễm
Thường tưởng như mộng như oán thù.*

Các phu nhân Xá-chi... dù dùng mọi cách để quyến rũ mà Bồ-tát ấy không hề đắm nhiễm, nên cùng trở về Thiên cung thưa với Thiên đế rằng:

–Chúng tôi thấy Thiện Thuận chí nguyện vững chắc sẽ thành Chánh giác chắc chắn không nghi ngờ gì nữa. Vì sao? Vì Bồ-tát ấy đối với chúng tôi không có chút niệm tham ái, chỉ có tâm chán lìa.

Dù nghe nói như vậy nhưng Thiên đế vẫn lo buồn như bị trúng tên độc sợ người ấy sẽ đoạt ngôi vị của mình. “Ta nên đến xem lại thử, ông ấy thật sự nguyện cầu sự gì?” Nghĩ xong Thiên đế đến trước Bồ-tát ấy bỏ kiêu mạn đánh lễ dưới chân rồi nói kệ hỏi:

*Nay ngài siêng tu hạnh thanh tịnh
Trong các ước nguyện cầu những gì?
Là cầu Thích, Phạm, các Thiên vương
Hay cầu các ngôi vua ba cõi.*

Bồ-tát Thiện Thuận nói kệ đáp Thiên đế:

*Tôi xem Thích, Phạm, các Thiên vương
Ngôi vua loài người báu ba cõi
Tất cả vô thường không vững chắc
Nào có người trí cầu như vậy.*

Thiên đế lại nói:

–Như lời ngài nói thì Ngài cầu sự gì?

Bồ-tát Thiện Thuận nói kệ đáp Thiên đế:

*Tôi vốn chẳng tham vui thế gian
Chỉ cầu được thân bất sinh diệt
Siêng tu phương tiện cứu quần sinh
Nguyện cùng lên đường Bồ-đề kia.*

Nghe kệ xong lòng Thiên đế an vui, biết chắc Bồ-tát chẳng cầu ngôi Thiên đế, vui mừng hơn hử nói kệ rằng:

*Ngài nói tế độ các chúng sinh
Tâm ấy rộng lớn không gì bằng
Nguyện phá ma quân chứng cam lộ
Do đó hằng chuyển diệu pháp luân.*

Nói kệ tán thán xong, Thiên đế cung kính đi nhiều vòng quanh lay dưới chân Bồ-tát rồi bỗng ẩn mất.

Sáng sớm Bồ-tát Thiện Thuận vào thành Xá-vệ, du hóa qua lại được cái chuông bằng vàng Diêm-phù thuở kiếp sơ. Cái chuông vàng ấy giá trị hơn cõi Diêm-phù. Bồ-tát cầm chuông vàng ấy đứng tại ngã tư đường to tiếng xưng rằng:

–Ai là người nghèo cùng nhất nơi thành Xá-vệ tôi sẽ thí cho cái chuông vàng này.

Bấy giờ có vị tối thắng lão cụu trưởng giả, vội chạy đến nói:

–Trong thành này tôi là kẻ nghèo cùng nhất, xin thí cho cái chuông ấy.

Bồ-tát nói:

–Ông chẳng phải người nghèo cùng, vì trong thành này còn có một thiện nam nghèo nhất trong các người nghèo sẽ được thí cho cái chuông này.

Trưởng giả hỏi:

–Người đó là ai vậy?

Bồ-tát đáp:

–Chính là vua Ba-tư-nặc.

Trưởng giả nói:

–Vua Ba-tư-nặc giàu sang nhất, kho tàng đầy dẫy dùng không cùng tận sao ông lại bảo là nghèo nhất trong các kẻ nghèo?

Ở giữa đại chúng Bồ-tát Thiện Thuận nói kệ đáp:

*Dù có kho ngầm hơn ngàn ức
Do lòng tham ái không chán đủ
Dường như biển cả nuốt trăm sông
Người ngu như vậy nghèo cùng nhất.
Do đó lại khiến thêm lòng tham
Xoay vần tràn lan nối nhau sinh
Trong đời hiện tại và vị lai
Người vô trí ấy thường nghèo thiếu.*

Nói kệ xong, Bồ-tát Thiện Thuận cùng đại chúng đi đến chỗ vua Ba-tư-nặc. Nhằm lúc nhà vua ấy với năm trăm trưởng giả đại thần đang tính lường các kho tàng, của báu. Bồ-tát liền đến trước nhà vua tâu rằng:

–Vừa rồi tôi qua lại du hóa trong thành này được cái chuông vàng Diêm-phù từ kiếp sơ giá trị hơn cả châu Diêm-phù. Tôi muốn đem chuông này thí cho người nghèo

nhất trong thành đây. Tôi lại nghĩ rằng: “Người nghèo cùng không hơn ai nhà vua”, nên tôi đem cái chuông vàng này đến dâng. Nhà vua đã là người nghèo cùng nhất xin nhận lấy cái chuông vàng này.

Tâu xong Bồ-tát Thiện Thuận lại nói kệ rằng:

*Nếu người nhiều tham cầu
Chứa cửa không chán đủ
Người cuồng loạn như vậy
Gọi là nghèo cùng nhất.
Vua luôn thu thuế nhiều
Phạt oan kẻ vô tội
Tham mển nơi quốc thành
Chẳng thấy nghiệp đời sau.
Ở đời được tự tại
Chẳng giúp đỡ chúng sinh
Thấy các người nghèo khổ
Không hề biết thương xót.
Say mê các nữ nhân
Chẳng sợ đọa ác đạo
Tà loạn chưa từng tỉnh
Há chẳng phải nghèo cùng.
Nếu người biết tịnh tín
Quy y Phật, Pháp, Tăng
Với thân mạng của cải
Thường nghĩ là chẳng bền.
Biết là chẳng bền rồi
Chẳng mê hoặc thân của
Nên được thân mạng tài
Vĩnh viễn thường vững chắc.
Nếu siêng tu Niệm xứ
Ưa thích không phóng túng
Người này gọi là giàu
Của nhiều thường an vui.
Như lúc lửa cháy mạnh
Chẳng chê chán rừng cây
Nay vua cũng như vậy
Tham ái không chán đủ.
Nước chẳng chán mây mù
Biển chẳng chán nhiều nước
Nhà vua cũng như vậy
Có lúc nào chán đủ.
Trời, trăng thường luân chuyển
Chẳng chán đi bốn phương
Nhà vua cũng như vậy
Đến chết không thôi dứt.
Như lúc lửa cháy lên*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Chẳng chán bỏ cỏ cây
Người trí cũng như vậy
Luôn luôn làm điều lành.
Như nước chẳng chán mây
Như biển chẳng chán nước
Người trí cũng như vậy
Chẳng chán tăng trưởng lành.
Ngôi vua dù tự tại
Rốt ráo cũng vô thường
Tất cả đều bất tịnh
Người trí nên xả ly.*

Nghe xong nhà vua hổ thẹn bảo Bồ-tát rằng:

–Lành thay, thưa ngài! Dù ngài khuyên điều lành mà tôi còn chưa tin. Theo những điều ngài vừa nói đó là ngài tự nói hay có người chứng minh.

Bồ-tát Thiện Thuận nói:

–Nhà vua chẳng nghe ư? Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác Nhất Thiết Trí nay hiện ở ngoài thành Xá-vệ tại vườn Cấp cô độc, cùng vô lượng Trời, Người, Càn-thát-bà, A-tu-la,... sẽ chứng minh đại vương là người nghèo cùng.

Vua Ba-tư-nặc nói:

–Tôi xin cùng ngài đến chỗ Phật để được nghe lời răn dạy và quy y cúng dường.

Bồ-tát Thiện Thuận nói với vua:

–Đại vương nên biết! Cảnh giới Như Lai chẳng phải hàng phàm phu lương biết được. Đức Phật đã phá trừ mạn phiền não thương xót chúng sinh thành tựu Thánh trí hay biết rõ đời nay và đời sau. Nếu người có ý nguyện căn lành thù thắng thì dù ở rất xa Đức Phật cũng thường được gia hộ. Nếu Đức Phật biết lòng tôi muốn được đại vương tin nơi lòng tôi, Đức Phật sẽ đến đây tác chứng cho tôi.

Bồ-tát liền để hở vai áo bên phải, gối bên phải quỳ sát đất, chấp tay cung kính nói kệ thỉnh Phật:

*Như Lai chân thật trí
Thương yêu các quần sinh
Nguyện biết thâm tâm tôi
Đoái thương đến tác chứng.*

Lúc Bồ-tát tuyên kệ thỉnh xong, đại địa bỗng rung động nứt ra, năm trăm Thanh văn, mười ngàn Bồ-tát, Thích, Phạm các trời, cùng chúng Quỷ thần và vô lượng chúng sinh từ dưới đất hiện lên vây quanh Đức Như Lai. Bồ-tát Thiện Thuận đến trước Đức Phật chấp tay cung kính bạch rằng:

–Bạch Thế Tôn! Vừa rồi con đi du hóa trong thành Xá-vệ này được cái chuông vàng ở Diêm-phù từ kiếp sơ, giá trị hơn cả châu Diêm Phù. Con muốn đem chuông này cho người nghèo cùng nhất trong thành Xá-vệ. Con lại nghĩ rằng: “Vua Ba-tư-nặc là người nghèo cùng nhất trong thành này. Vì sao? Vì cây ngôi vua nên đối với các chúng sinh chưa từng thương xót, tàn hại bóc lột cướp đoạt xâm tổn của người, bị tham ái che lấp chẳng biết chán đủ.” Con cho rằng nhà vua là người nghèo cùng nhất, nên đem chuông vàng dâng lên vua. Nhà vua ấy hỏi tôi ông bảo tôi nghèo có ai chứng minh chẳng? Con đáp rằng Đức Như Lai Đại Sư Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác dứt bỏ phiền não một cách tuyệt đối, bình đẳng thương yêu chúng sinh, sẽ chứng minh lời của tôi.

Ngưỡng mong Đức Thế Tôn dạy bảo cho được lợi ích vui mừng.

Vì muốn điều phục nên Đức Phật nói với vua Ba-tư-nặc:

–Hoặc có ở nơi pháp, Thiện Thuận nghèo cùng, còn nhà vua thì giàu sang, hoặc có ở nơi pháp vua nghèo cùng mà Thiện Thuận thì giàu sang. Như thân lên ngôi vua tự tại vàng bạc, châu báu kho tàng đầy dẫy, bấy giờ vua thì giàu sang mà Thiện Thuận thì nghèo cùng. Như siêng tu phạm hạnh thích tịnh giới xuất gia đa văn lìa phóng dật, đem năm giới, tám trai giới cứu tế không biết mỗi, thì vua nghèo cùng mà Thiện Thuận thì giàu sang.

Đại Vương nên biết rằng! Tất cả tài vật của tất cả chúng sinh trong nước Kiền-tát-la, đem so với năm giới, tám trai giới của Thiện Thuận thọ trì kiên cố thanh tịnh không bằng một phần trăm ngàn.

Vua Ba-tư-nặc nghe lời dạy chân thật của Đức Như Lai, liền bỏ kiêu mạn chấp tay ân cần chiêm ngưỡng Thiện Thuận mà nói kệ rằng:

*Lành thay xô dẹp ngã mạn tôi
Sẽ được thân Phật rất tối thắng
Tôi đem ngôi vua xả cho ngài
Nguyện hằng làm chúng Bồ-đề ngài.
Thực tôi nghèo cùng ngài thì giàu
Nay biết lời này chẳng phải dối
Ngôi vua luống làm nhân gây khổ
Trái với pháp lành sinh ác đạo.*

Nói kệ xong, vua Ba-tư-nặc bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nay con phát tâm Vô thượng đại Bồ-đề nguyện cho chúng sinh an lạc giải thoát sinh tử trôi buộc. Nay tôi nguyện đem kho tàng vàng bạc tài vật chia làm ba phần: Một phần cúng dường Như Lai và chúng Tỳ-kheo; một phần thí cho người nghèo cùng khổ não không nơi nương tựa trong thành Xá-vệ; một phần tài vật lưu dụng việc nước. Tất cả vườn ao hoa quả của tôi đều nguyện dâng lên Đức Như Lai và chúng Tỳ-kheo. Mong Như Lai đoái thương nạp thọ.

Bấy giờ năm trăm trưởng giả nước Kiền-tát-la thấy sự việc như vậy đều phát tâm Vô thượng Bồ-đề.

Bồ-tát Thiện Thuận bạch Phật:

–Ngưỡng mong Thế Tôn vì hàng đại chúng tuyên thuyết tinh hoa của pháp, khiến các chúng sinh, những người được gặp Phật không uổng phí.

Đức Phật dạy:

–Các thiện nam! Có ba tư lương vô lượng công đức, dù chư Như Lai có tuyên nói cũng chẳng hết được, huống là hàng Thanh văn, Duyên giác, những gì là ba tư lương?

1. Hộ trì chánh pháp.
2. Phát tâm Bồ-đề.
3. Khuyên các chúng sinh khởi nguyện vô thượng.

Lại còn có ba mươi hai pháp, nếu các thiện nam, thiện nữ có thể siêng tu tập thì là chẳng luống uổng thấy Đức Như Lai. Những gì là ba mươi hai pháp?

1. Ở nơi chư Phật sinh lòng tin bất hoại.
2. Hộ trì chánh pháp cho dài lâu.
3. Đối với Tăng tôn trọng, chẳng khinh mạn.
4. Đối với Bậc Ứng cúng thì cung kính thân cận.

5. Nơi thương nơi ghét tâm thường bình đẳng.
6. Đối với chánh pháp là cung kính thích nghe.
7. An trụ nơi vắng vẻ xa lìa nơi ồn ào.
8. Ở nơi Phật thừa diễm nói không mồi.
9. Lúc thuyết pháp chẳng vì danh lợi.
10. Chí cầu chân thật đúng lý siêng tu.
11. Xả thí.
12. Trì giới.
13. Nhẫn nhục.
14. Tinh tấn.
15. Chánh định.
16. Chánh tuệ.
17. Đối với chúng sinh tùy hỷ hộ niệm.
18. Thành thực chúng sinh chẳng quên mất chánh pháp.
19. Ở nơi tự thân khéo tự điều phục.
20. Dùng pháp yếu lành điều phục mọi người.
21. Chẳng nhiễm phiền não.
22. Thường thích xuất gia.
23. Ở A-lan-nhã.
24. Biết đủ đối với bốn Thánh chúng.
25. Siêng tu Đầu-đà.
26. Bỏ pháp bất thiện.
27. Hoằng thệ vững chắc.
28. Vắng vẻ không lười biếng.
29. Trông các gốc lành.
30. Thường chẳng phóng dật.
31. Xa rời kiến chấp Nhị thừa.
32. Tán thán Đại thừa.

Nghe pháp này năm trăm Tỳ-kheo xa lìa trần cấu, được Pháp nhãn tịnh và một vạn hai ngàn chúng sinh đồng phát tâm Vô thượng Bồ-đề.

Đem pháp giáo hóa khiến các chúng sinh được thiện lợi xong, Đức Thế Tôn cùng các Tỳ-kheo và chúng Bồ-tát đột nhiên ẩn mất. Vua Ba-tư-nặc thấy sự ấy rồi vui mừng hơn hờ liền đem hai cái y giá trị trăm ngàn lượng vàng dâng cúng cho Bồ-tát Thiện Thuận mà thưa rằng:

–Lành thay! Thưa ngài, xin thương tôi mà nạp thọ.

Bồ-tát Thiện Thuận nói với vua:

–Tâu đại vương! Tôi chẳng nên nhận hai cái y này. Vì sao? Vì tôi đã có bá nạp thường máng lên nhánh cây như là đứng trong rừng tử, tất cả mọi người không có ý tưởng trộm lấy. Tôi đã tự không lòng tham tiếc, cũng làm cho người chẳng sinh lòng ái trước, có ai bố thí thì gọi là thanh tịnh bố thí.

Vua Ba-tư-nặc lại nói nếu ngài chẳng nhận thì xin vì tôi mà nạp lên hai y này, khiến tôi mãi mãi an lạc lợi ích.

Bồ-tát liền vì vua nên hai chân đạp lên hai cái y ấy.

Vua Ba-tư-nặc lại bảo Bồ-tát:

–Nay hai cái y ấy đã được chính thân ngài vì tôi mà nhận rồi, tôi nên dùng nó làm

việc gì?

Bồ-tát Thiện Thuận nói với vua rằng:

–Đại vương đem hai cái y này thí cho kẻ nghèo cùng không chỗ nương tựa trong thành.

Vua Ba-tư-nặc y lời Bồ-tát hội họp chúng người nghèo lại rồi đem hai cái y ấy thí cho họ. Các người nghèo chạm đến hai cái y ấy, người cuồng được tỉnh, người điếc được nghe, người mù được thấy, người thiếu căn được đủ căn, đó là do sức oai thần của Bồ-tát. Mọi người đồng lên tiếng rằng:

–Chúng tôi lấy gì báo ân Bồ-tát.

Trên hư không có tiếng bảo:

–Các người nên biết đối với Bồ-tát Thiện Thuận chẳng thể dùng hoa hương, thức ăn uống báo ân được, chỉ phải mau phát tâm Bồ-đề thôi.

Năm trăm người nghèo nghe tiếng nói trên không, họ đều nói kệ rằng:

*Nay đây chúng tôi
Phát tâm Bồ-đề
Sẽ thành Chánh giác
Tuyên thuyết thắng pháp .
Ở nơi chúng sinh
Ban cho an lạc
Tôi thích Bồ-đề
Vì được Phật pháp.*

Vua Ba-tư-nặc nói với Bồ-tát rằng:

–Lành thay, thưa ngài! Nếu lúc nào ngài muốn đến gặp Đức Phật xin báo cho tôi biết tôi sẽ xin đi theo.

Bồ-tát Thiện Thuận nói:

–Đại vương nên biết! Chư Phật khó gặp chánh pháp khó nghe, lẽ nào có riêng mình nhà vua đi đến chỗ Đức Phật được sao, đại vương nên cùng chúng sinh làm bạn lành. Đại vương nên truyền lệnh cho tất cả người ở thành Xá-vệ đều đi theo, người nào trái lệnh thì dùng pháp luật trị phạt. Vì sao? Vì các Bồ-tát còn có quyến thuộc vây quanh hướng là Đại vương.

Vua Ba-tư-nặc hỏi:

–Ai là quyến thuộc của Bồ-tát?

Bồ-tát Thiện Thuận đáp:

–Khuyên phát tâm Bồ-đề là quyến thuộc của Bồ-tát vì làm cho giác ngộ. Khuyên thấy Đức Như Lai là quyến thuộc của Bồ-tát vì chẳng hư vọng. Khuyên nghe chánh pháp là quyến thuộc của Bồ-tát vì được đa văn. Khuyên thấy Thánh chúng là quyến thuộc của Bồ-tát vì được bạn lành. Bốn Nhiếp pháp là quyến thuộc của Bồ-tát, vì thâm nhiếp tất cả chúng sinh. Sáu pháp Ba-la-mật-đa là quyến thuộc của Bồ-tát, vì tăng trưởng Bồ-đề. Ba mươi bảy phẩm Trạo đạo là quyến thuộc của Bồ-tát, vì hướng đến đạo tràng. Bồ-tát có ngần ấy quyến thuộc trang nghiêm thị vệ hay dẹp quân ma đến sư tử hống lên tòa tối thượng.

Vua Ba-tư-nặc cùng đại chúng vui mừng hơn hở, chín ngàn chúng sinh lia cấu phiến não được mắt thanh tịnh.

Đức Phật nói kinh này rồi, Bồ-tát Thiện Thuận, vua Ba-tư-nặc cùng hàng Trời, Người, Càn-thát-bà, A-tu-la... nghe lời Phật nói hoan hỷ tín thọ phụng hành.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

